

CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG ĐÀ NẴNG  
(DANANG PORT JOINT STOCK COMPANY)

**BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN  
NĂM 2019**

*ĐÀ NẴNG, NGÀY 31 THÁNG 3 NĂM 2020*

## MỤC LỤC

### **I. Thông tin chung**

- 1 Thông tin khái quát.....
- 2 Ngành nghề và địa bàn kinh doanh.....
- 3 Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý.....
- 4 Định hướng phát triển.....
- 5 Các rủi ro. ....

### **II. Tình hình hoạt động trong năm**

- 1 Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh.....
- 2 Tổ chức và nhân sự.....
- 3 Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án.....
- 4 Tình hình tài chính.....
  - a Tình hình tài chính.....
  - b Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu.....
- 5 Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu.....
- 6 Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty.....

### **III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc**

- 1 Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh.....
- 2 Tình hình tài chính.....
  - a Tình hình tài sản.....
  - b Tình hình nợ phải trả.....
- 3 Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý.....
- 4 Kế hoạch phát triển trong tương lai.....
- 5 Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán.....
- 6 Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường, xã hội của công ty.....

### **IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty**

- 1 Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty.....
- 2 Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của BGD.....
- 3 Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị.....

### **V. Quản trị công ty**

- 1 Hội đồng quản trị.....
- 2 Ban Kiểm soát.....
- 3 Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát.....

### **VI. Báo cáo tài chính**

- 1 Ý kiến kiểm toán.....
- 2 Báo cáo tài chính được kiểm toán.....

**Xác nhận đại diện theo pháp luật của Công ty**

## BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2019

### I. Thông tin chung

#### 1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch : **CÔNG TY CỔ PHẦN CẢNG ĐÀ NẴNG**
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0400101972 do Sở Kế hoạch và đầu tư thành phố Đà Nẵng cấp ngày 25/07/2014; đăng ký thay đổi lần 07 ngày 08/8/2019.
- Vốn điều lệ tính đến 31/12/2019 là 990.000.000.000 đồng.
- Địa chỉ: Số 26 Bạch Đằng, Phường Thạch Thang, Quận Hải Châu, Thành phố Đà Nẵng, Việt Nam
- Điện thoại: 0236.38222512 - Fax: 0236.3822 565
- Mã số thuế : 0400101972
- E-mail: [cangdn@danangport.com](mailto:cangdn@danangport.com)
- Website: [www.danangport.com](http://www.danangport.com)
- Mã cổ phiếu: CDN



## Quá trình hình thành và phát triển

Ngày 19/01/1976	Cảng Đà Nẵng được Bộ Giao thông Vận tải giao Cục đường biển trực tiếp quản lý tại Quyết định số 222-QĐ/TC
Ngày 15/06/1993	Thực hiện Nghị định số 388/HĐBT ngày 20/11/1991 của Hội đồng Bộ trưởng, Bộ Giao thông Vận tải đã ra Quyết định số 1163/QĐ-TCLĐ thành lập doanh nghiệp Nhà nước Cảng Đà Nẵng trực thuộc Cục Hàng hải Việt Nam.
Ngày 08/05/1998	Thủ tướng Chính phủ đã ra Quyết định số 91/1998/QĐ-TTg chuyển Cảng Đà Nẵng làm thành viên của Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam.
Ngày 12/10/2007	Bộ trưởng Bộ Giao thông Vận tải đã ban hành Quyết định số 3089/QĐ-BGTVT về việc chuyển Cảng Đà Nẵng – Công ty thành viên hạch toán độc lập thuộc Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam thành Công ty TNHH Một thành viên Cảng Đà Nẵng.
Ngày 01/04/2008	Cảng Đà Nẵng hoàn thành các thủ tục chuyển đổi và đăng ký kinh doanh, chính thức hoạt động theo mô hình công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên.
Ngày 06/05/2014	Tổng công ty hàng hải Việt Nam có quyết định số 216/QĐ-HHVN ngày 6/5/2014 của Hội đồng thành viên Tổng công ty Hàng hải Việt Nam về việc phê duyệt Phương án cổ phần hóa và chuyển Công ty TNHH MTV Cảng Đà Nẵng thành Công ty Cổ phần.
Ngày 25/07/2014	Sở Kế hoạch và đầu tư thành phố Đà Nẵng cấp giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần 2 chính thức chuyển đổi từ Công ty TNHH MTV Cảng Đà Nẵng thành Công ty cổ phần Cảng Đà Nẵng

## 2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

Theo Giấy Chứng nhận Đăng ký kinh doanh số 0400101972 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Đà Nẵng cấp đăng ký thay đổi lần thứ 7 ngày 08/8/2019, ngành nghề kinh doanh của Công ty bao gồm các ngành nghề chính:

- Bốc xếp hàng hóa đường bộ, cảng biển và cảng sông;
- Hoạt động dịch vụ hỗ trợ trực tiếp cho vận tải đường thủy;
- Đại lý tàu biển, vận tải đường biển; kinh doanh dịch vụ cảng, bến cảng;
- Hỗ trợ, lai dắt hỗ trợ tàu biển; vận chuyển, bảo quản; kiểm đếm và giao nhận;
- Dịch vụ Logistics; kinh doanh vận tải đa phương thức;
- Kho bãi và lưu giữ hàng hóa trong kho ngoại quan, kho đông lạnh, kho khác;
- Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động;
- Buôn bán nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan;
- Bán lẻ hàng hóa trong các cửa hàng chuyên doanh;
- Sửa chữa máy móc, thiết bị;



- Xây dựng nhà; các công trình kỹ thuật dân dụng khác;
- Đầu tư xây dựng và kinh doanh cho thuê văn phòng, bất động sản;
- Cho thuê xe có động cơ;

Cảng Đà Nẵng nằm trên địa bàn Thành phố Đà Nẵng, một thành phố năng động đóng vai trò trung tâm về kinh tế - xã hội của miền Trung, với vị trí địa lý tự nhiên nằm trong Vịnh Đà Nẵng rộng 12 km<sup>2</sup>, độ sâu từ 10 – 17 mét, được bao bọc bởi núi Hải Vân và bán đảo Sơn Trà, kín gió cùng với đê chắn sóng dài 450 mét thuận lợi cho các tàu neo đậu và làm hàng quanh năm. Với lịch sử trên 100 năm hình thành và phát triển, hiện tại Cảng Đà Nẵng là cảng biển lớn nhất khu vực miền Trung Việt Nam. Hệ thống giao thông đường bộ nối liền giữa Cảng với Sân bay quốc tế Đà Nẵng, Ga đường sắt, Vùng hậu phương rất rộng rãi và thông thoáng, thuận lợi trong việc xuất nhập hàng hóa cho khu vực. Hàng hóa xuất nhập thông qua Cảng, theo Quốc lộ 1A để đến các tỉnh phía Bắc và phía Nam của Thành phố, theo Quốc lộ 14B để đến các tỉnh Tây Nguyên và các nước Lào, Campuchia, Thái Lan. Cảng Đà Nẵng có 01 cảng chính là Xí nghiệp Cảng Tiên Sa.

Cảng Tiên Sa là cảng biển nước sâu tự nhiên, có độ sâu lớn nhất là 12 mét nước, tổng chiều dài cầu bến là 1192 mét, bao gồm 2 cầu nhô và 1 cầu liền bờ chuyên dụng khai thác container và 02 cầu kè. Cảng Tiên Sa có khả năng tiếp nhận tàu hàng tổng hợp đến 40.000 DWT, tàu container đến 2.000 teus và tàu khách đến 75.000 GRT. Cảng Tiên Sa được coi là một trong số ít các cảng tại Việt Nam có điều kiện tự nhiên thuận lợi và tiềm năng để phát triển thành một cảng biển lớn.

Theo quy hoạch phát triển hệ thống cảng biển Việt Nam, Cảng Đà Nẵng được xác định là một cảng lớn của khu vực. Trong đó, Cảng Tiên Sa có khu bến container với hệ thống kho bãi, đê chắn sóng, thiết bị chuyên dụng hiện đại, phục vụ giao thương hàng hóa và phát triển kinh tế, du lịch cho vùng hậu phương gồm các tỉnh miền Trung, Tây Nguyên, Nam Lào, Đông Bắc Thái Lan thông qua tuyến hàng lang kinh tế Đông Tây. Cảng Đà Nẵng còn được xác định là một trong những cửa ngõ chính ra biển Đông của tiểu vùng Me Kông (Great MeKong Subregion - GMS). Hệ thống Khai thác và quản lý Cảng đã được đơn vị BV - Vương quốc Anh công nhận đạt tiêu chuẩn ISO 9001:2000, mọi hoạt động của Cảng đều định hướng vào những lợi ích thiết thực của khách hàng. Hiện nay, Cảng Đà Nẵng đang từng bước triển khai áp dụng hệ thống quản lý môi trường theo chuẩn ISO 14001:2010 để bảo vệ môi trường, một trong những yếu tố quan trọng để phát triển bền vững. Với việc năng động tìm kiếm khách hàng, xây dựng mạng lưới đối tác, đẩy mạnh nghiên cứu cũng như phát triển thị trường, thương hiệu Cảng Đà Nẵng dần dần được xác lập trong ngành hàng hải Việt Nam và khu vực.

Với những thành tích đạt được, Cảng Đà Nẵng đã vinh dự được Đảng và Nhà nước trao tặng Huân chương lao động hạng ba, Huân chương lao động hạng nhì, Huân chương lao động hạng nhất, Huân chương độc lập hạng ba, Huân chương độc lập hạng nhì, Bằng khen Thủ tướng chính phủ năm 2015. Đây là những phần thưởng ghi nhận công lao đóng góp, sự nỗ lực phấn đấu của tập thể cán bộ công nhân viên Cảng Đà Nẵng, đồng thời cũng giúp Cảng Đà Nẵng vững tin hơn cho một tương lai tươi sáng, vững bước trên con

đường phát triển trở thành một trong những cảng biển hiện đại hàng đầu của cả nước cũng như khu vực.

### 3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

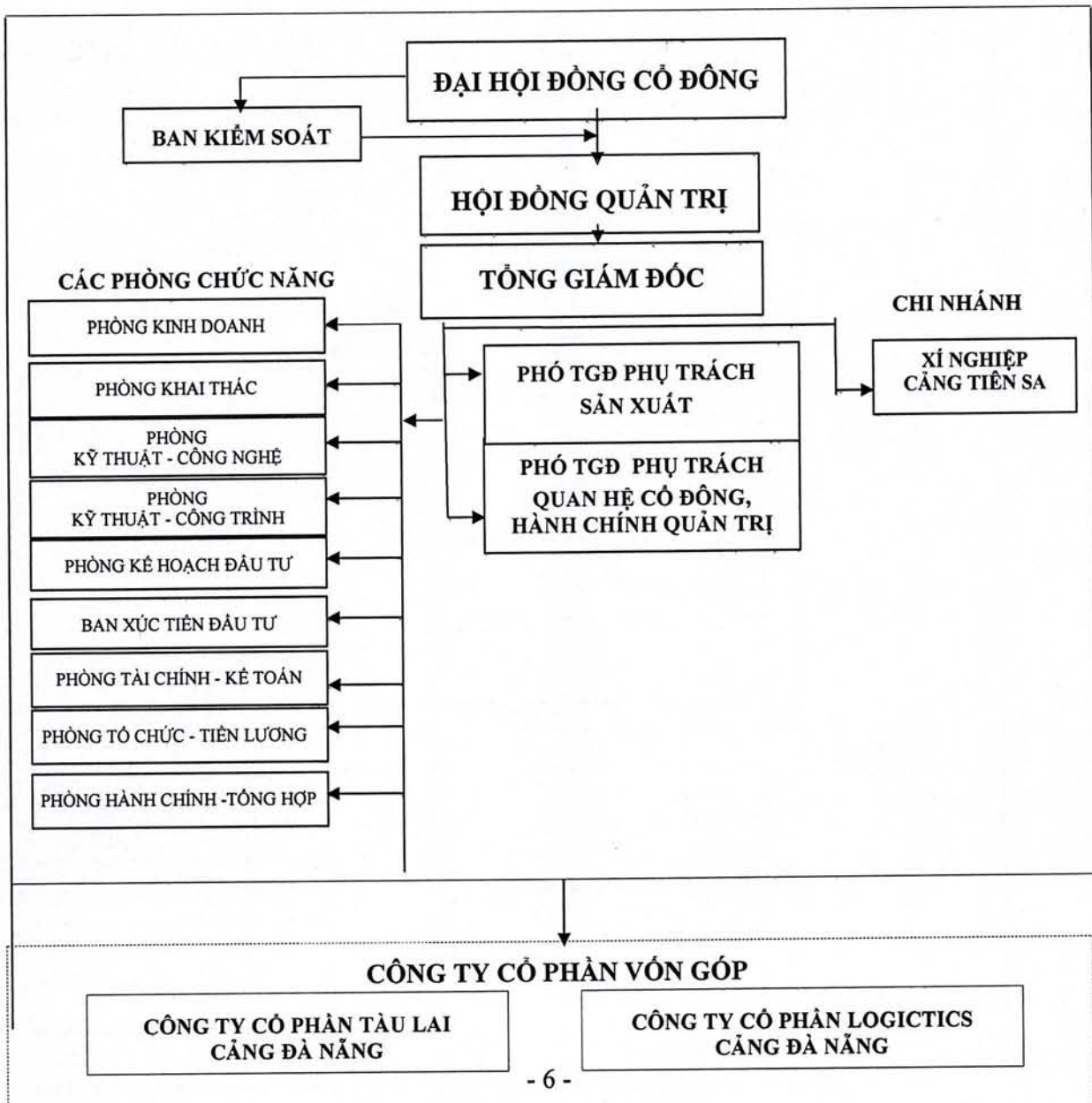
#### Mô hình quản trị

Công ty cổ phần Cảng Đà Nẵng hoạt động theo Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty do Đại hội đồng cổ đông thông qua, theo các quy định của Luật Doanh nghiệp, dưới sự quản trị, giám sát và điều hành của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Ban Tổng giám đốc.

Bộ máy tổ chức của Công ty theo mô hình Công ty cổ phần như sau:

- Đại hội đồng cổ đông;
- Hội đồng quản trị;
- Ban kiểm soát;
- Tổng Giám đốc điều hành;

#### SƠ ĐỒ TỔ CHỨC





## HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC DANH
1.	Ông Trần Lê Tuấn	Chủ tịch HĐQT
2.	Ông Nguyễn Quang Dũng	Thành viên HĐQT
3.	Ông Lê Quảng Đức	Thành viên HĐQT
4.	Ông Phan Bảo Lộc	Thành viên HĐQT
5.	Ông Vũ Quyết Thắng	Thành viên HĐQT
6.	Bà Nguyễn Thị Yên	Thành viên HĐQT
7.	Ông Chen Yung Chan	Thành viên HĐQT

## BAN ĐIỀU HÀNH

STT	HỌ VÀ TÊN	CHỨC DANH
1.	Ông Trần Lê Tuấn	Quyền Tổng Giám đốc
2.	Ông Dương Đức Xuân	Phó Tổng Giám đốc Phụ trách Sản xuất
3.	Ông Lê Quảng Đức	Phó Tổng Giám đốc Phụ trách Quan hệ cổ đông, Hành chính quản trị

(Nguồn : Công ty cổ phần Cảng Đà Nẵng)

### Diễn giải :

**Đại hội đồng cổ đông:** Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty. Đại hội đồng cổ đông thường niên được tổ chức mỗi năm một (01) lần. Đại hội đồng cổ đông có quyền thảo luận và thông qua: Báo cáo tài chính hàng năm; Báo cáo của Hội đồng quản trị; Báo cáo của Ban kiểm soát; Kế hoạch phát triển ngắn hạn và dài hạn của Công ty; Thông qua số lượng thành viên của Hội đồng quản trị; Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm và thay thế thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát; Bổ sung và sửa đổi Điều lệ Công ty; Thông qua loại cổ phần và số lượng cổ phần mới được phát hành đối với mỗi loại cổ phần; ... và quyết định các vấn đề khác thuộc thẩm quyền theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

**Hội đồng quản trị:** Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty, hoạt động kinh doanh và các công việc của Công ty phải chịu sự giám sát và chỉ đạo của Hội đồng quản trị. Hội đồng quản trị có đầy đủ quyền hạn để thực hiện tất cả các quyền nhân danh Công ty trừ những thẩm quyền thuộc về Đại hội đồng cổ đông. Số lượng thành viên Hội đồng quản trị là bảy (07) người. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị là năm (05) năm. Nhiệm kỳ của thành viên Hội đồng quản trị không quá năm (05) năm; thành viên Hội đồng quản trị có thể bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế. Tổng số thành viên Hội đồng quản trị độc lập, không tham gia điều hành phải chiếm ít nhất một phần ba (1/3) tổng số thành viên Hội đồng quản trị. Số lượng tối thiểu thành viên Hội đồng quản trị độc lập, không tham gia điều hành được xác định theo phương thức làm tròn xuống. Thành viên Hội đồng

quản trị được Đại hội đồng cổ đông lựa chọn theo nguyên tắc bầu trực tiếp và bỏ phiếu kín. Chủ tịch HĐQT là đại diện theo pháp luật của Công ty.

**Ban Kiểm soát:** Ban Kiểm soát do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, thay mặt cổ đông để kiểm tra, giám sát hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty. Số lượng thành viên Ban kiểm soát của Công ty là ba (03) người. Các thành viên Ban kiểm soát không phải là người trong bộ phận kế toán, tài chính của Công ty và không phải là thành viên hay nhân viên của công ty kiểm toán độc lập đang thực hiện việc kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty. Các thành viên Ban kiểm soát không phải là người có liên quan với các thành viên Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc và các cán bộ quản lý khác của Công ty. Ban kiểm soát phải chỉ định một (01) thành viên làm Trưởng ban.

**Ban điều hành:** Gồm Tổng Giám đốc và các Phó Tổng Giám đốc.

**Tổng Giám đốc:** Tổng Giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty, Tổng Giám đốc chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và Đại hội đồng cổ đông, trước pháp luật về việc thực hiện nhiệm vụ và quyền hạn được giao và phải báo cáo các cơ quan này khi được yêu cầu. Tổng giám đốc do Hội đồng quản trị bổ nhiệm. Nhiệm kỳ của Tổng Giám đốc là ba (03) năm và có thể được tái bổ nhiệm. Việc bổ nhiệm có thể hết hiệu lực căn cứ vào các quy định tại hợp đồng lao động. Tổng giám đốc không phải là người mà pháp luật cấm giữ chức vụ này.

**Các Phó Tổng Giám đốc:** Giúp việc cho Tổng Giám đốc trong chỉ đạo, điều hành và thực hiện từng lĩnh vực quản lý Công ty theo phân công và ủy quyền của Tổng Giám đốc, chịu trách nhiệm trước Tổng Giám đốc và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công hoặc được ủy quyền.

Các phòng, ban chức năng:

Phòng Tổ chức – Tiền lương;

Phòng Kỹ thuật – Công nghệ;

Phòng Kỹ thuật – Công trình;

Phòng Kế hoạch đầu tư ;

Phòng Tài chính – Kế toán;

Phòng Kinh doanh;

Phòng Khai thác;

Phòng Hành chính – Tổng hợp.

Các đơn vị phụ thuộc

+Xí nghiệp Cảng Tiên Sa

Các doanh nghiệp mà Công ty nắm giữ dưới 50% vốn điều lệ

+CTCP Logistics Cảng Đà Nẵng;



+CTCP Tàu lai Cảng Đà Nẵng.

**Cơ cấu bộ máy quản lý.**

**Công ty mẹ :** Tổng Công ty hàng hải Việt Nam – Địa chỉ số 01 Đào Duy Anh – Q.Đống Đa – Hà Nội. Tổng giá trị góp vốn vào Cảng Đà Nẵng là 742.500.000.000 đồng (tương ứng : 75,00%).

**Công ty con, công ty liên doanh, liên kết của Cảng Đà Nẵng :**

STT	Tên công ty	Địa chỉ	Vốn góp của Cảng Đà Nẵng		Mối quan hệ
			Giá trị (triệu đồng)	Tỷ lệ %	
1	CTCP Logistics Cảng Đà Nẵng	Số 97 Yết Kiêu, Phường Thọ Quang, Quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng	19.907,66	45,00	Công ty liên kết
2	CTCP Tàu lai Cảng Đà Nẵng	Số 02 đường 3/2, Phường Thuận Phước, Quận Hải Châu, TP Đà Nẵng	10.182,15	36,00	Công ty liên kết

**4.Định hướng phát triển.**

**Mục tiêu giai đoạn 2016-2020**

Cảng Đà Nẵng phát triển hướng tới là một Cảng xanh (Green Port), theo 2 trụ cột: Khai thác trong cảng và dịch vụ Logistics ngoài cảng. Công tác khai thác cảng bao gồm: chuyên khai thác tàu Container, tàu khách du lịch và tàu chuyên dùng có trọng tải lớn; Khai thác dịch vụ logistics ngoài cảng bao gồm: kinh doanh kho bãi, kho CFS, kho ngoại quan, trung tâm phân phối hàng hóa,...

Cảng Đà Nẵng sẽ là cảng biển hiện đại có năng lực khai thác Container số 1 miền Trung, nằm trong top 10 các cảng Container của Việt Nam và phát triển dịch vụ logistics để góp phần xây dựng Đà Nẵng thành trung tâm logistics của khu vực miền Trung.

**Tầm nhìn giai đoạn 2020-2030**

Cảng Đà Nẵng, bắt đầu đầu 2022 xây dựng Cảng Liên Chiểu 2 bến container, đến đầu năm 2024 hoàn thành đưa vào sử dụng để chuyển một phần hàng hoá của Cảng Tiên Sa qua cảng Liên Chiểu. Cảng Tiên Sa bắt đầu 2024 chuyển đổi một phần công năng vừa khai thác container và phát triển cảng du lịch.

Giai đoạn 2025 – 2030: tại khu vực Tiên Sa, hình thành bến tàu khách du lịch đón tàu có trọng tải 150.000 GT và trở thành Cảng du lịch lớn nhất miền Trung.

Hoạt động dịch vụ logistics chiếm tỷ trọng ngang bằng hoạt động khai thác cảng.

Cảng Đà Nẵng sẽ là cửa ngõ giao thương của khu vực Miền Trung – Tây Nguyên, đầu mối liên kết các hoạt động giao thương quốc tế với miền Trung Việt Nam. Cảng Đà Nẵng sẽ hoạt động với vai trò như một trung tâm dịch vụ và điều phối Logistic của Miền Trung Việt Nam.

## **5.Các rủi ro**

### **Rủi ro về kinh tế:**

Kinh tế - tài chính thế giới trong năm 2019 đã có nhiều diễn biến phức tạp. Những tín hiệu kinh tế vĩ mô tích cực khiến FED lần đầu tiên tăng lãi suất trong gần 01 thập kỷ và gợi mở lộ trình tăng lãi suất theo hướng thận trọng và từ từ. Tuy nhiên, nền kinh tế Mỹ từ cuối Quý 4, lĩnh vực sản xuất có dấu hiệu chững lại. Kỳ vọng mức lãi suất điều hành của FED trong năm 2019 sẽ chỉ từ 1% trở xuống. Nền kinh tế Châu Âu phục hồi chậm dưới tác động của sự suy giảm mạnh giá cả hàng hóa. Trong khi đó, các biện pháp kích thích kinh tế của ECB chưa mang lại hiệu quả như mong đợi. Nền kinh tế Trung Quốc ngày càng bộc lộ những dấu hiệu giảm tốc rõ nét trong bối cảnh việc chuyển đổi mô hình tăng trưởng không diễn ra thuận lợi như kỳ vọng.

GDP năm 2019 ước tăng 6,7%. Sự phục hồi của lĩnh vực sản xuất không đồng đều với sự nổi trội thuộc về khối FDI. Cầu tiêu dùng và cầu đầu tư nội địa phục hồi ở mức vừa phải. Bên cạnh những thuận lợi, nền kinh tế Việt Nam tiếp tục phải đối mặt với rủi ro từ những biến động lớn trên thế giới.

Sự cạnh tranh của các Cảng tại địa phương cũng như các Cảng trong khu vực ngày càng lớn, đặc biệt là Cảng Chu Lai-Trường Hải.

Những rủi ro kinh tế trên, sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp Việt Nam nói chung, và Công ty cổ phần Cảng Đà Nẵng cũng không nằm ngoài sự tác động trên.

### **Rủi ro về xã hội**

Xung đột giao thông trên các tuyến đường dẫn vào Cảng Tiên Sa vẫn chưa được giải quyết, thành phố vẫn còn cấm lưu thông xe container trong một số giờ cao điểm nhất định.

### **Rủi ro về tỷ giá, lãi suất**

Công ty cổ phần Cảng Đà Nẵng hiện đang còn nợ đầu tư xây dựng Cảng Tiên Sa giai đoạn 1 bằng ngoại tệ nên chịu ảnh hưởng rủi ro về tỷ giá, lãi suất biến động.

### **Rủi ro khác**

Các rủi ro khác như thiên tai, dịch bệnh, hỏa hoạn, chiến tranh... là những rủi ro bất khả kháng. Tuy rất ít khả năng xảy ra, nhưng nếu có thì sẽ gây tác động lớn đến tình hình kinh doanh và nguy cơ thiệt hại về người và của cho Công ty, đặc biệt là công ty hoạt động trong lĩnh vực khai thác cảng biển.

## **II Tình hình hoạt động trong năm**

### **1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh**

ST T	Chỉ tiêu	Đơn vị	KH 2019	TH 2019	So sánh TH/KH 2019
1	Sản lượng thông qua	Tấn	9.150.000	10.460.000	114,31%



	Trong đó: Container	Teus	400.000	470.919	117,50%
2	Tổng doanh thu	Tr. đồng	740.250	854.443	115,40%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tr. đồng	210.000	227.457	108,31%

- Năm 2019, sản lượng thông qua Cảng Đà Nẵng đạt 10,46 triệu tấn hàng hoá đạt 114,31 % so với kế hoạch đề ra cho năm 2019 (9,150 triệu tấn) và tăng 20,92 % so với cùng kỳ năm 2018. Trong đó, container đạt 470.919 Teus, đạt 117,50 % so với kế hoạch 2019 và tăng 27,02 % so với cùng kỳ năm 2018.

- Doanh thu thực hiện năm 2019 đạt trên 854,443 tỷ đồng, đạt 115,40 % so với kế hoạch 2019 và tăng 18,94 % so với cùng kỳ năm 2018.

- Lợi nhuận trước thuế thực hiện năm 2019 đạt 227,457 tỷ đồng, đạt 108,31 % so với kế hoạch năm 2019 và tăng 24,04 % so với thực hiện năm 2018.

## 2. Tổ chức và nhân sự

STT	Tên	Chức vụ	Số cổ phần có quyền biểu quyết
1	Trần Lê Tuấn	Quyền Tổng Giám đốc	18.810.200 cổ phần
2	Dương Đức Xuân	Phó Tổng Giám đốc	25.182 cổ phần
3	Lê Quảng Đức	Phó Tổng Giám đốc	13.938.882 cổ phần

- Danh sách Ban điều hành: (Danh sách, tóm tắt lý lịch và tỷ lệ sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và các chứng khoán khác do công ty phát hành của Tổng Giám đốc, các Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng và các cán bộ quản lý khác).

S T T	HỌ VÀ TÊN	NĂ M SIN H	CH ỨC VỤ	TRÌNH ĐỘ CHUY ÊN MÔN	TÓM TẮT QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC	TỶ LỆ SỞ HỮU CỔ PHẦN
1	Trần Lê Tuấn	10/01/1973	Bí thư đảng ủy, Chủ tịch HĐQT, Quyền Tổng Giám đốc	Cử nhân Tài chính-Kế toán	Tháng 10 năm 1999 đến tháng 10 năm 2000 Kế toán trưởng Trung tâm Xuất nhập khẩu công ty XNK Nông sản thực phẩm TP Đà Nẵng Tháng 11 năm 2000 đến tháng 8 năm 2001 Nghi không lương chờ xin việc làm khác. Trong thời gian này bản thân nhận dạy kèm luyện thi Đại học tại nhà Tháng 9 năm 2001 đến tháng 01 năm 2004 Kế toán trưởng Chi nhánh công ty Phát triển Kinh tế Kỹ thuật Việt Nam tại TP Đà Nẵng Tháng 02 năm 2004 đến tháng 03 năm 2011 Trưởng ban kế toán Xí nghiệp công trình Cảng Đà Nẵng	12,05%

				<p>Tháng 04 năm 2011 đến tháng 4 năm 2016 Kế toán trưởng công ty CP Xây dựng và Thương mại Cảng ĐN</p> <p>Tháng 4 năm 2016 đến tháng 2 năm 2017 Trưởng ban kiểm soát Công ty cổ phần Cảng Đà Nẵng</p> <p>Tháng 2 năm 2017 Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Đà Nẵng</p> <p>Tháng 2 năm 2019 đến nay Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cảng Đà Nẵng kiêm Quyền Tổng giám đốc công ty</p> <p>Tháng 3 năm 2019 đến nay Bí thư Đảng ủy Cảng Đà Nẵng</p>	
2	<b>Dương Đức Xuân</b>	28/8/1964	Đảng ủy viên, Phó Tổng giám đốc phụ trách sản xuất	<p>Cử nhân Kinh tế lao động, Cử nhân Ngoại ngữ</p> <p>- 1988 – 1991: Nhân viên văn phòng Xí nghiệp xếp dỡ Tiên Sa, Cảng ĐN.</p> <p>- 1991 – 1993: Phó kho hàng Xí nghiệp xếp dỡ Tiên Sa, Cảng Đà Nẵng.</p> <p>- 1993 – 2003: Trưởng ca sản xuất Trung tâm khai thác, Cảng Đà Nẵng.</p> <p>- 2004 – 2008: Đảng ủy viên Đảng bộ bộ phận, Phó Giám đốc Xí nghiệp xếp dỡ Tiên Sa, Cảng Đà Nẵng.</p> <p>- 2008 – 2010: Đảng ủy viên Đảng bộ bộ phận, Phó Giám đốc Xí nghiệp Cảng Tiên Sa, Công ty TNHH một thành viên Cảng Đà Nẵng.</p> <p>- 2010 – 6/2014: Phó Bí thư Đảng bộ bộ phận, Phó Giám đốc Xí nghiệp Cảng Tiên Sa, Công ty TNHH một thành viên Cảng Đà Nẵng.</p> <p>- 7/2014 – 6/2015: Phó Bí thư Đảng bộ bộ phận, Phó Giám đốc Xí nghiệp Cảng Tiên Sa, Công ty cổ phần Cảng Đà Nẵng.</p> <p>- 7/2015 – 1/2016: Đảng ủy viên, Phó Giám đốc Xí nghiệp Cảng Tiên Sa, Công ty cổ phần Cảng Đà Nẵng.</p> <p>- 2/2016 – 6/2016: Đảng ủy viên,</p>	0,01%



					Giám đốc Xí nghiệp Cảng Tiên Sa, Công ty cổ phần Cảng Đà Nẵng - 6/2016 đến nay: Đảng ủy viên, Phó Tổng giám đốc Công ty CP Cảng Đà Nẵng	
3	<b>Lê Quảng Đức</b>	10/8/ 1967	Phó Bí thư Đảng ủy, Ủy viên HĐQ T, Phó Tổng Giám đốc	Cử nhân Kế toán	<ul style="list-style-type: none"> <li>- 11/1991 – 10/1994: Chuyên viên phòng thuế Công nghiệp – Xây dựng, Cục thuế Quảng Nam – Đà Nẵng</li> <li>- 11/1994 – 02/1997: Chuyên viên Phòng Kế hoạch – Phát hành, Nhà xuất bản Giáo dục tại Đà Nẵng, Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Nhà xuất bản Giáo dục tại Đà Nẵng</li> <li>- 3/1997 – 09/2001: Kế toán trưởng Xí nghiệp in SGK Hòa Phát - Nhà xuất bản Giáo dục tại Đà Nẵng, Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Nhà xuất bản Giáo dục tại Đà Nẵng</li> <li>- 10/2001 – 02/2002: Kế toán trưởng, Phó Chủ tịch Công đoàn Xí nghiệp in SGK Hòa Phát - Nhà xuất bản Giáo dục tại Đà Nẵng, Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh Nhà xuất bản Giáo dục tại Đà Nẵng.</li> <li>- 3/2002 – 10/2004: Phó Giám đốc, Chủ tịch Công đoàn Xí nghiệp in SGK Hòa Phát. Phó Bí thư chi bộ, Ủy viên HĐQT, Phó Giám đốc, Chủ tịch Công đoàn Công ty cổ phần in SGK Hòa Phát.</li> <li>- 11/2004 – 4/2006: Bí thư chi bộ, Phó phòng phụ trách phòng Tài chính Kế toán Cảng ĐN</li> <li>- 5/2006 – 12/2007: Kế toán trưởng, Ủy viên BCH Công đoàn Cảng ĐN</li> <li>- 01/2008 – 12/2013: Ủy viên Ban chấp hành Đảng ủy (Kể từ 2010), Thành viên HĐTV, Kế toán trưởng, Ủy viên Ban thường vụ Công đoàn, Công ty TNHH một thành viên Cảng Đà Nẵng.</li> <li>- 01/2014 – T7/2014: Ủy viên Ban chấp hành Đảng ủy, Thành viên HĐTV, Phó Tổng Giám đốc, Ủy</li> </ul>	12,06%

					viên Ban thường vụ Công đoàn, Công ty TNHH một thành viên Cảng Đà Nẵng. - T7/2014 đến nay: Thành viên HĐQT, Phó Tổng Giám đốc công ty cổ phần Cảng Đà Nẵng - T7/2015 đến nay: Phó bí thư Đảng ủy Công ty
--	--	--	--	--	---

**- Những thay đổi trong ban điều hành**

Ông Trần Lê Tuấn-Chủ tịch HĐQT Công ty kiêm Quyền Tổng Giám đốc Công ty từ ngày 02/02/2019, thay ông Nguyễn Hữu Sia nghỉ hưu theo chế độ.

**- Số lượng cán bộ, nhân viên. Tóm tắt chính sách và thay đổi trong chính sách đối với người lao động.**

Tổng số cán bộ công nhân viên tính đến 31/12/2019 là 674 người, trong đó Khối văn phòng là 85 cán bộ công nhân viên, Xí nghiệp Cảng Tiên Sa là 589 cán bộ công nhân viên.

Công ty áp dụng Luật lao động của Nhà nước xã hội chủ nghĩa Việt Nam dành cho người lao động tại công ty. Ngoài ra, công ty còn mua bảo hiểm sức khoẻ, các chính sách về tái tạo sức lao động, hỗ trợ người lao động ăn giữa ca, đảm bảo đầy đủ các trang thiết bị bảo hộ lao động...

Trong năm 2019, Cảng Đà Nẵng đã phối hợp trực tiếp với các đơn vị đào tạo uy tín như PACE, VCCI... tổ chức nhiều khóa đào tạo do các Giảng viên có uy tín và kinh nghiệm giảng dạy. Các khóa đào tạo này đã tập trung vào những vấn đề cụ thể, cần thiết như Giám đốc điều hành, Giám đốc nhân sự, Giám đốc sản xuất, Giám đốc Tài chính, Quản trị bản thân, Văn hoá doanh nghiệp... nâng cao kỹ năng lãnh đạo.

Đối với lực lượng công nhân viên kỹ thuật, Cảng Đà Nẵng đã lên kế hoạch đào tạo, trong đó có các chương trình đào tạo dành riêng cho khối kỹ thuật để từng bước tiếp cận với công nghệ hiện đại, Cảng Đà Nẵng đã phối hợp với Công ty đào tạo Tân Cảng (Tân Cảng STC) để nghiên cứu và triển khai các chương trình đào tạo phù hợp với thực tế và nhu cầu phát triển của Cảng, làm chủ được các công nghệ, thiết bị, phương tiện hiện đại.

Song song với đào tạo trong nước, Cảng Đà Nẵng cũng cử nhiều lượt cán bộ tham gia các Hội thảo tại nước ngoài như Nhật Bản, Singapore, Thái Lan, Brunei... nhằm nâng cao khả năng cạnh tranh và hội nhập quốc tế.



Trong năm 2019, Cảng Đà Nẵng đã tổ chức cho cán bộ công nhân viên Cảng đi nghỉ mát tại Tp Hội An và thành phố Đà Nẵng. Cảng Đà Nẵng tiếp tục duy trì công tác chăm lo cho đời sống tinh thần của người lao động, giúp người lao động có thời gian nghỉ ngơi, phục hồi năng lượng để tiếp tục công hiến lao động sản xuất. Cảng Đà Nẵng cũng đã tổ chức lại bữa ăn, nâng cấp bếp ăn tại XN Cảng Tiên Sa, đảm bảo được đời sống cho người lao động.

Hàng năm, các cán bộ có cống hiến, đóng góp cho Cảng Đà Nẵng đều được tham gia các chương trình du lịch tại nước ngoài giúp nâng cao sự gắn kết và tạo tinh thần phấn chấn, duy trì và nâng cao sự hiệu quả và tận tâm của người lao động.

### **3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án**

#### **a. Tình hình đầu tư, thực hiện các dự án**

Theo kế hoạch đầu tư được phê duyệt năm 2019 thì có 26 dự án, trong đó có 8 dự án đầu tư cơ sở hạ tầng; 8 dự án đầu tư thiết bị và 10 dự án đầu tư công nghệ thông tin. Trong phần đầu tư cơ sở hạ tầng có 6 dự án chuyển từ năm 2018 sang, công nghệ thông tin và phương tiện thiết bị có 4 dự án chuyển tiếp từ năm 2018 sang.

Trong năm 2019 cũng có 04 dự án phát sinh mới, 1 dự án phương tiện thiết bị, 1 dự án công nghệ thông tin và 1 dự án đầu tư cơ sở hạ tầng. Tổng nguồn vốn giải ngân trong năm 2019 đạt 55,694 tỷ đồng đạt 38% so với Kế hoạch đầu tư năm 2019 (Kế hoạch vốn đầu tư năm 2019 được duyệt là 146,883 tỷ đồng).

<b>TT</b>	<b>Chỉ tiêu</b>	<b>Đơn vị tính</b>	<b>Thực hiện 2019</b>
1	Đầu tư cơ sở hạ tầng	Tỷ đồng	1,082
2	Đầu tư phương tiện thiết bị	Tỷ đồng	54,612
<b>Tổng cộng</b>			<b>55,694</b>

Các dự án trọng điểm đã và đang triển khai trong năm 2019:

- Dự án đầu tư xây dựng khu bãi sau cầu cảng số 4, 5 bên cảng Tiên Sa.
- Dự án Sửa chữa, cải tạo cầu cảng số 2 bên cảng Tiên Sa.
- Dự án đầu tư xây dựng Kho hàng CFS số 2 cảng Tiên Sa.
- Dự án mua sắm 6 đầu kéo và 6 rơ moóc chuyên dùng.
- Dự án mua sắm 01 xe nâng chụp container chuyên dùng.
- Dự án mua sắm 01 máy phát điện dự phòng công suất 2.000 KVA.
- Dự án mua sắm 01 xe nâng hàng 25 tấn.
- Dự án mua sắm 01 xe nâng người.

#### **b. Các công ty con, công ty liên kết**

STT	Tên công ty	Địa chỉ	Vốn góp của Cảng Đà Nẵng		Mối quan hệ
			Giá trị (triệu đồng)	Tỷ lệ %	
1	CTCP Logistics Cảng Đà Nẵng	Số 97 Yết Kiêu, Phường Thọ Quang, Quận Sơn Trà, TP Đà Nẵng	19.907,66	45,00	Công ty liên kết
2	CTCP Tàu lai Cảng Đà Nẵng	Số 02 đường 3/2, Phường Thuận Phước, Quận Hải Châu, TP Đà Nẵng	10.182,15	36,00	Công ty liên kết

Qua báo cáo tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của các Công ty liên kết tiếp tục diễn biến thuận lợi, đạt kế hoạch lợi nhuận đề ra.

#### 4. Tình hình tài chính

##### a. Tình hình tài chính năm 2019.

###### a) Tình hình tài chính

ĐVT: Đồng

Chỉ tiêu/ <i>Financial Figure</i>	Năm/Year 2018	Năm/Year 2019	% tăng giảm/ % change
Tổng giá trị tài sản/ <i>Total asset</i>	1.626.403.365.267	1.662.295.860.481	2,21
Doanh thu thuần/ <i>Net revenue</i>	694.741.517.124	823.758.029.980	18,57
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/ <i>Profit from operating activities</i>	182.145.612.409	221.627.744.663	21,68
Lợi nhuận khác/ <i>Other profits</i>	1.239.145.356	5.829.890.578	370,48
Lợi nhuận trước thuế/ <i>Profit before tax</i>	183.384.757.765	227.457.635.241	24,03
Lợi nhuận sau thuế/ <i>Profit after tax</i>	147.484.206.758	184.160.413.267	24,87
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức/ <i>Payout ratio</i>	46%	69%	

###### b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu/*Major financial benchmarks:*

Chỉ tiêu/ <i>Benchmarks</i>	Năm/Year 2018	Năm/Year 2019	Ghi chú/ <i>Note</i>
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán/ <i>Solvency ratio</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn/ <i>Current ratio:</i>	2,38	4,86	
Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn ( <i>Short term Asset/Short term debt</i> )			



+ Hệ số thanh toán nhanh/ <i>Quick ratio</i> : <u>Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho</u> Nợ ngắn hạn <i>Short term Asset - Inventories</i> <i>Short term Debt</i>	2,33	4,76	
2. <i>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn/ capital structure Ratio</i> + Hệ số Nợ/Tổng tài sản ( <i>Debt/Total assets ratio</i> ) + Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu ( <i>Debt/Owners' Equity ratio</i> )	0,25 0,33	0,19 0,23	
3. <i>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động/ Operation capability Ratio</i> + Vòng quay hàng tồn kho/ <i>Inventory turnover</i> : Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân ( <i>Cost of goods sold/Average inventory</i> ) + Doanh thu thuần/Tổng tài sản ( <i>Net revenue/ Total Assets</i> )	49,19 0,43	52,86 0,5	
4. <i>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời/ Target on Profitability</i> + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần ( <i>profit after tax/ Net revenue Ratio</i> ) + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu ( <i>profit after tax/ total capital Ratio</i> ) + Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản ( <i>profit after tax/ Total assets Ratio</i> ) + Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần ( <i>Operating profit/ Net revenue Ratio</i> )	0,21 0,12 0,09 0,26	0,22 0,14 0,11 0,27	

(Nguồn: Báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2018 và năm 2019)

#### 5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

a. **Cổ phần:** Công ty cổ phần Cảng Đà Nẵng hiện có 99.000.000 cổ phần phổ thông đang lưu hành, trong đó có 416.900 cổ phần hạn chế chuyển nhượng theo Điều lệ của công ty

#### b. Cơ cấu cổ đông:

STT	TÊN CỔ ĐÔNG	ĐỊA CHỈ	LOẠI CP	SL CP SỞ	Tỷ lệ (%)
-----	-------------	---------	---------	----------	-----------



*Handwritten signature*

				HỮU	
01	Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam	Số 1, Đào Duy Anh, Đống Đa, Hà Nội	Phổ thông		75,00%
02	Wan Hai Lines(Singapore)	No. 10, Hoe Chiang Road Keppel Towers # 25-01 Singapore 089315	Phổ thông		20,26%
04	Các cổ đông nhỏ, lẻ		Phổ thông		4,74%

- Cơ cấu cổ đông:

TT	Cơ cấu cổ đông	Số lượng cổ đông	Cổ phiếu sở hữu	Số tiền	Tỷ lệ trên vốn Điều lệ (%)
<b>1</b>	<b>Cổ đông trong nước</b>	<b>585</b>	<b>77.879.000</b>	<b>770.879.000.000</b>	<b>78,66%</b>
	Cá nhân	608	3.132.380	3.132.380.000	3,16%
	Tổ chức	5	74.746.680	747.466.800.000	75,50%
<b>2</b>	<b>Cổ đông ngoài nước</b>	<b>21</b>	<b>21.120.940</b>	<b>211.209.400.000</b>	<b>21,34%</b>
	Cá nhân	14	105.750	1.057.500.000	0,10%
	Tổ chức	7	21.015.190	210.151.900.000	21,24%
	<b>Tổng cộng</b>	<b>606</b>	<b>99.000.000</b>	<b>990.000.000.000</b>	<b>100,00%</b>

\*Theo danh sách cổ đông chốt ngày 20/03/2020 của VSD cung cấp

**c. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:** Không.

**d. Giao dịch cổ phiếu quỹ:** Không có giao dịch

**e. Các chứng khoán khác:** Không có giao dịch

**6. Tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty**

**Quản lý nguồn nguyên vật liệu**

**Tiêu thụ năng lượng**

- Dầu diesel: 978.828,97 lít.

- Điện: Chi phí 9.694.977.593 đồng ( không bao gồm VAT)

**Tiêu thụ nước**

- Nước tiêu thụ: Chi phí 1.177.774.061 đồng ( không bao gồm VAT)

**Tuân thủ luật pháp bảo vệ môi trường**

- Trong năm vừa rồi, công ty có vi phạm do không tuân thủ các quy định về môi trường.

**Chính sách liên quan đến người lao động**

- Số lượng người lao động: 674 người, mức lương bình quân: 24 triệu đồng/người/năm.

- Công ty áp dụng Bộ luật lao động của Nhà nước xã hội chủ nghĩa Việt Nam, đảm bảo quyền và lợi ích hợp pháp giữa Người sử dụng lao động và người lao động trong

*Handwritten signature*



công ty. Ngoài các chính sách dành cho Người lao động trong công ty theo Luật định, công ty còn gia tăng thêm quyền lợi dành cho Người lao động đang làm việc tại công ty: mua bảo hiểm sức khỏe nâng cao, cấp phát suất ăn giữa ca dành cho công nhân làm việc trực tiếp tại hiện trường sản xuất, tổ chức các đợt tham quan, nghỉ dưỡng cho CBCNV; đảm bảo trang thiết bị bảo hộ lao động cho Người lao động tại các bộ phận trong công ty

### **1. Công tác hoạch định nguồn nhân lực:**

Công tác hoạch định nguồn nhân lực trong năm 2019 được Phòng Tổ chức Tiền lương triển khai: Tổ chức khảo sát thông qua phiếu điều tra và thực hiện phỏng vấn sâu với từng Phòng/ Ban/ Đơn vị; xác định nhu cầu nguồn nhân lực của mỗi đơn vị; tổng hợp báo cáo về nhu cầu của tất cả Phòng/ Ban/ Đơn vị; đưa ra các chính sách và thực hiện các chương trình, hoạt động có liên quan tới quản trị nhân lực, bảo đảm Cảng Đà Nẵng luôn có đủ nguồn nhân lực với các phẩm chất, kỹ năng phù hợp để thực hiện công việc có năng suất, chất lượng và hiệu quả cao, đạt được các mục tiêu chung đã đề ra của Công ty.

### **2. Công tác tuyển dụng**

Kế hoạch tuyển dụng lao động năm 2019 được phê duyệt (sau khi điều chỉnh): 50 lao động; Tổng số lao động có mặt đến cuối năm 2019 dự kiến: 673 người.

Phòng đã lưu trữ số hóa gần 200 hồ sơ ứng viên, công việc quản lý tuyển dụng đồng thời dễ dàng hơn với việc tạo các biểu mẫu sử dụng dữ liệu số hóa này, áp dụng vào công tác phỏng vấn tuyển dụng và lựa chọn. Đến thời điểm hiện nay Phòng đã tuyển dụng 48 nhân viên mới kịp thời bổ sung cho các bộ phận phục vụ, trực triếp của XN cảng Tiên sa.

### **3. Công tác đào tạo**

Trong năm 2019, Phòng Tổ chức Tiền lương đã 05 lần tổ chức Hội nghị “Xây dựng và phát triển nguồn nhân lực” với tổng cộng 664 lượt CBCNV tham gia. Thông qua hội nghị, người lao động Công ty từ cán bộ lãnh đạo đến cấp nhân viên, công nhân đã nâng cao ý thức trách nhiệm trong từng phần việc đảm nhận, tạo sự gắn kết giữa cá nhân với tập thể bộ phận của công ty; hướng đến việc mỗi người tự hoàn thiện mình để đóng góp cho sự tồn tại và phát triển bền vững của Công ty.

Đã có 20 khóa đào tạo đã triển khai trong năm 2019. Phòng Tổ chức Tiền lương đã tiến hành Đào tạo hội nhập cho nhân viên mới tuyển dụng, tính đến cuối năm 2019, Phòng đã tổ chức tổng cộng 04 đợt đào tạo dành cho 35 lượt CBCNV, giúp khích lệ, tạo động lực cho người lao động mới làm việc tại Công ty, trang bị thêm nhiều kỹ năng khác ngoài chuyên môn như hiểu về sản phẩm dịch vụ, mô hình, cấu trúc, bộ máy, văn hóa doanh nghiệp cũng như những quy định cơ bản về kỷ luật và trách nhiệm.

### **4. Công tác đánh giá**

Năm 2019, Phòng Tổ chức – Tiền lương đã triển khai đánh giá KPI online với nhiều tính năng tiện lợi, sử dụng chung cho các Phòng/ Ban/ Đơn vị, dùng để đánh giá kết quả thực hiện công việc hàng tháng đối với cấp Phòng/ Ban/ Đơn vị xuống đến nhân viên, chuyên viên, việc đánh giá được duy trì đều đặn.



Theo chỉ tiêu được giao từ Tổng Công ty Hàng hải Việt Nam về phần quy trình nội bộ, ngày 10-11/07/2019 Phòng Tổ chức Tiền lương đã tiến hành khóa đào tạo “Rà soát mục tiêu chiến lược theo mô hình BSC giai đoạn 2019-2021” với sự hướng dẫn của Giảng viên PGS. TSKH Nguyễn Văn Minh - Viện Kinh tế và Thương mại Quốc tế - Đại học Ngoại thương. Hiện nay, bộ thẻ điểm cân bằng (BSC) cấp Công ty đã trở thành công cụ hiệu quả đặc lực trong việc kiểm soát và đôn đốc thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh, phát triển bền vững quan trọng trong năm. Cảng Đà Nẵng.

### **5. Công tác chế độ chính sách, tiền lương**

Trong năm 2019, Phòng Tổ chức Tiền lương đã hoàn thiện hồ sơ điều chỉnh chức danh đối với chức danh Công nhân lái xe cơ giới trong dây chuyền xếp dỡ của công ty, đảm bảo quyền lợi cho người lao động Công ty làm việc trong môi trường nặng nhọc, độc hại được về hưu ở đúng độ tuổi 55. Hiện nay Phòng đang phối hợp với đơn vị tư vấn cải tiến hệ thống thang bảng lương đóng BHXH; cách thức phân phối tiền lương để phù hợp với tính chất công việc thực tế và đảm bảo theo quy định của pháp luật hiện hành.

Về chế độ đối với CBCNV hưu trí, người có công, trong năm 2019 Phòng đã tổ chức các hoạt động gặp mặt cán bộ hưu trí, thăm hỏi tặng quà gia đình chính sách, tai nạn lao động, mẹ VNAH, tổ chức tham quan cho thương binh, con liệt sỹ nhân dịp 27/7.

### **6. Tổ chức bộ máy nhân sự:**

Việc điều chuyển, luân chuyển, điều động nhận nhiệm vụ giữa các bộ phận, đơn vị là hoạt động thường xuyên, cần thiết của tổ chức nhằm điều tiết nguồn nhân lực giữa các bộ phận, đáp ứng nhu cầu sản xuất kinh doanh, phù hợp với nguyện vọng người lao động hoặc theo yêu cầu từ Ban điều hành. Trong năm 2019, Phòng Tổ chức Tiền lương đã thực hiện điều chuyển 38 lượt CBCNV, trong đó có 3 vị trí chức danh lãnh đạo, 35 lượt nhân viên Công ty và đã tiến hành lấy ý kiến chuẩn bị ban hành mới Chức năng, nhiệm vụ các Phòng/ Ban, Quy chế dân chủ cơ sở, Thành lập trung tâm CNTT trực thuộc Phòng KHĐT và kiện toàn nhân sự... phù hợp với nhu cầu sản xuất kinh doanh.

### **7. Cải tiến liên tục:**

Là việc liên tục cải tiến hoạt động nội bộ trong Phòng Tổ chức Tiền lương, thực hiện các sáng kiến, cải thiện quy trình, cách thức thực hiện của các hoạt động thường xuyên và định kỳ của Phòng, chẳng hạn:

- Giảm số lượng bảng lương phải trình ký hàng tháng (hơn 50 bảng lương, hiện tại còn 2);
- Xây dựng dữ liệu Hồ sơ ứng viên trên Google Drive;
- Đào tạo hội nhập nhân viên mới, cung cấp thông tin làm việc cần thiết;
- Xây dựng cơ sở dữ liệu chia sẻ trong nội bộ Phòng;
- Tiến hành ứng dụng chức năng giao việc qua Zalo PC để quản lý nhiệm vụ;
- Thực hiện các khảo sát online tiện dụng mỗi khi cần tham khảo ý kiến người lao động về các chế độ như vận động về hưu sớm, tham quan nghỉ dưỡng;
- Tham mưu Ban điều hành thông tin, thông báo bằng văn bản cho người lao động mỗi khi có các thông tin về đánh giá, thưởng quý, thưởng Lễ... tạo sự hứng khởi, khích lệ tinh thần làm việc;



- Bước đầu làm việc với đơn vị cung ứng phần mềm FAST để áp dụng các phần hành quản lý nhân sự, đào tạo, tuyển dụng trên phần mềm ERP mới.

### **Trách nhiệm liên quan đến cộng đồng địa phương**

Thực hiện trách nhiệm với cộng đồng địa phương, trong năm 2019 Cảng Đà Nẵng đã ủng hộ cho các chương trình an sinh xã hội, đóng góp các tổ chức, xây dựng nhà tình thương, tặng quà cho các em học giỏi vượt khó có hoàn cảnh gia đình khó khăn... với kinh phí gần 1 tỷ đồng.

Thực hiện công tác đền ơn đáp nghĩa, Cảng Đà Nẵng đã tham gia cùng Công đoàn Tổng công ty HHVN tổ chức viếng hương các nghĩa trang khu vực Quảng Trị như Nghĩa trang Trường Sơn, Nghĩa trang đường 9, Nghĩa trang Khe Xanh, tổ chức cho lãnh đạo Cảng đi thắp hương tại các nghĩa trang thuộc Quảng Nam và Đà Nẵng. Cũng trong dịp này, với tinh thần uống nước, nhớ nguồn, Cảng Đà Nẵng đã phối hợp với Trung tâm Văn hóa TP Đà Nẵng tổ chức Chương trình văn nghệ “ Uống nước nhớ nguồn”, đồng thời thăm hỏi, tặng quà tại Trung tâm nuôi dưỡng người có công Đà Nẵng. Hàng tháng, Cảng Đà Nẵng tổ chức chương trình “ Com Yêu thương “ đến các bệnh nhân tại Bệnh viện Lao phổi và Tâm thần Đà Nẵng.

### **Hoạt động thị trường vốn xanh**

### **III. Báo cáo đánh giá của Ban Giám đốc**

#### **1Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh**

ST T	Chỉ tiêu	Đơn vị	KH 2019	TH 2019	So sánh TH/KH 2019
1	Sản lượng thông qua(quy đổi)	Tấn	9.150.000	10.460.000	114,31%
	<i>Trong đó: Container</i>	<i>Teus</i>	<i>400.000</i>	<i>470.919</i>	<i>117,50%</i>
2	Tổng doanh thu	Tr. đồng	740.250	854.443	115,40%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tr. đồng	210.000	227.457	108,31%

- Năm 2019, sản lượng thông qua Cảng Đà Nẵng đạt 10,46 triệu tấn hàng hoá đạt 114,31 % so với kế hoạch đề ra cho năm 2019 (9,150 triệu tấn) và tăng 20,92 % so với cùng kỳ năm 2018. Trong đó, container đạt 470.919 Teus, đạt 117,50 % so với kế hoạch 2019 và tăng 27,02 % so với cùng kỳ năm 2018.

- Doanh thu thực hiện năm 2019 đạt trên 854,443 tỷ đồng, đạt 115,40 % so với kế hoạch 2019 và tăng 18,94 % so với cùng kỳ năm 2018.

- Lợi nhuận trước thuế thực hiện năm 2019 đạt 227,457 tỷ đồng, đạt 108,31 % so với kế hoạch năm 2019 và tăng 24,04 % so với thực hiện năm 2018.

Tàu khách đạt 108 lượt, bằng số lượt tàu khách so với 2018, lượt khách và thuyền viên đạt 180.215 lượt, giảm 9,92% so cùng kỳ 2018.

Năm qua đã có những khó khăn liên quan đến vận tải đường biển Việt Nam và thế giới, nhưng Cảng Đà Nẵng vẫn có sự tăng trưởng tích cực. Sản lượng qua Cảng Đà Nẵng đạt 120,92 % so với cùng kỳ năm 2018. Trong đó, Container đạt 127,27 % so với cùng kỳ năm 2018.

Năm 2019, Cảng Đà Nẵng đã có nhiều nỗ lực cùng với định hướng đúng đắn vào các dịch vụ cảng biển theo hướng tàu container, tàu du lịch và tàu trọng tải lớn, đem lại những kết quả đáng khích lệ, là tiền đề cho hoạt động và sự phát triển của toàn công ty trong những năm tiếp theo.

Cảng Đà Nẵng có nhiều chính sách hướng về người lao động.

## 2. Tình hình tài chính

### a. Tình hình tài sản

#### Tài sản hữu hình:

ĐVT: Triệu VND

Khoản mục	Nhà cửa	Máy móc thiết bị	Phương tiện vận tải	Dụng cụ quản lý	TSCĐ khác	Tổng cộng
<b>Nguyên giá</b>						
Số dư đầu năm	1.130.611	786.665	96.646	11.650	1.818	2.027.391
Mua sắm	206	1.034	24.924	2.643	-	28.807
XDCB hoàn thành	2.658	649	-	-	-	3.307
Tăng khác	3.715	-	-	-	-	3.715
Giảm do thanh lý, nhượng bán	-	(24.833)	(1.033)	-	(355)	(26.221)
Giảm khác	(6)	(2.170)	-	-	-	(2.176)
Số dư cuối năm	1.137.185	761.345	120.537	14.293	1.462	2.034.822
<b>Hao mòn lũy kế</b>						
Số dư đầu năm	496.367	410.109	94.588	10.467	1.787	1.013.318
Khấu hao trong năm	52.420	64.124	2.005	851	18	119.417
Giảm do thanh lý, nhượng bán	-	(24.833)	(1.033)	-	(355)	(26.221)
Số dư cuối năm	548.788	449.400	95.559	11.318	1.449	1.106.514
<b>Giá trị còn lại</b>						
Số dư đầu năm	634.244	376.556	2.059	1.182	31	1.014.072
Số dư cuối năm	588.398	311.945	24.978	2.975	13	928.308

#### Tài sản vô hình

ĐVT: triệu VND

Khoản mục	Quyền sử dụng đất	Phần mềm máy tính	Tổng cộng
<b>Nguyên giá</b>			
Số dư đầu năm	100.560	2.992	103.552
Mua trong năm	-	458	458
Số dư cuối năm	100.560	3.450	104.010



<b>Hao mòn lũy kế</b>			
Số dư đầu năm	-	2.759	2.759
Khấu hao trong năm	-	150	150
Số dư cuối năm	-	2.909	2.909
<b>Giá trị còn lại</b>			
Số dư đầu năm	100.560	233	100.793
Số dư cuối năm	100.560	540	101.101

**b. Tình hình nợ phải trả**  
**Phải trả người bán ngắn hạn:**

**ĐVT: VND**

	31/12/2018	31/12/2019
Công ty CP Tư vấn và Xây dựng Phú Xuân	56.614.078.218	-
Công ty CP Xây Dựng Công Trình Thủy Hà Nội	18.041.827.094	-
Công ty CP Tàu Lai Cảng Đà Nẵng	7.526.732.643	10.073.476.827
Công ty CP Logistics Cảng Đà Nẵng	3.575.753.731	4.373.400.923
Phải trả nhà cung cấp khác	10.153.681.572	20.158.467.925
<b>Cộng</b>	<b>95.964.873.258</b>	<b>34.605.345.675</b>

**Phải trả, phải nộp ngân sách nhà nước:**

**ĐVT: VND**

	Số dư đầu năm	Số phải nộp trong năm	Số đã nộp và khấu trừ trong năm	Số dư cuối năm
Thuế GTGT	-	45.764.762.602	45.764.762.602	-
Thuế TNDN	7.294.446.793	44.616.078.134	42.676.766.971	9.233.757.957
Thuế TNCN	2.216.994.840	10.677.495.295	8.976.118.963	3.918.371.172
Tiền thuê đất	1.764.027.660	5.551.853.122	7.315.880.782	-
Các loại thuế khác	168.317.792	26.974.965	195.292.757	-
<b>Cộng</b>	<b>11.443.787.085</b>	<b>106.637.164.118</b>	<b>104.928.822.075</b>	<b>13.152.129.129</b>

**Phải trả ngắn hạn khác:**

**ĐVT: VND**

	31/12/2018	31/12/2019
Tiền hỗ trợ tháo dỡ, di dời	1.597.938.600	-
Hỗ trợ ngừng sản xuất cho người lao động	382.427.460	-
Kinh phí công đoàn	505.132.741	372.615.484
Cổ tức phải trả	19.800.277.082	277.082
Phải trả khác	864.382.176	884.611.987
<b>Cộng</b>	<b>23.150.158.059</b>	<b>1.257.504.553</b>

**Các khoản vay:**

**ĐVT: VND**

	31/12/2018	31/12/2019
<b>Vay ngắn hạn</b>	<b>12.383.328.770</b>	<b>12.717.656.438</b>
Ngân hàng PT VN - CN Đà Nẵng (JPY)	12.383.328.770	12.717.656.438
Ngân hàng PT VN - CN Đà Nẵng (VND)	-	-
<b>Vay dài hạn</b>	<b>199.533.315.078</b>	<b>188.152.969.314</b>
Ngân hàng PT VN - CN Đà Nẵng (JPY)	49.553.315.078	38.152.969.314

Quỹ Đầu tư Phát triển - TP Đà Nẵng (VND)	150.000.000.000	150.000.000.000
<b>Cộng</b>	<b>211.916.643.848</b>	<b>200.870.625.752</b>

### **3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý**

#### **3.1 Công tác triển khai đánh giá công việc theo KPI**

Trong năm qua, Cảng Đà Nẵng đã từng bước nghiên cứu để nâng cấp hệ thống đánh giá kết quả KPI hiện có thành hệ thống đánh giá kết quả KPI theo phương pháp Thẻ điểm cân bằng (BSC) cho tất cả các cấp.

Cảng Đà Nẵng đã tổ chức các chương trình đào tạo “Hướng dẫn xây dựng BSC&KPI trong quản trị doanh nghiệp” cho tất cả các lãnh đạo cấp trưởng, phó phòng trở lên để bổ sung kiến thức và hướng dẫn cụ thể phương pháp triển khai. Đồng thời, Cảng Đà Nẵng cũng tổ chức nhiều buổi họp, hội nghị để hướng dẫn triển khai và áp dụng phương pháp Thẻ điểm cân bằng vào quản trị doanh nghiệp.

Tháng 6/2019, hệ thống đánh giá KPI theo phương pháp Thẻ điểm cân bằng đã được xây dựng hoàn thiện, Cảng Đà Nẵng đã chính thức áp dụng hệ thống đánh giá kết quả KPI theo phương pháp Thẻ điểm cân bằng BSC, quản lý xuyên suốt các mục tiêu được giao từ cấp Tổng Công ty đến các phòng, ban đơn vị thuộc Cảng Đà Nẵng và các cá nhân trực tiếp thực hiện công việc. Hệ thống đánh giá kết quả KPI theo phương pháp Thẻ điểm cân bằng đã trở thành công cụ hiệu quả và đặc lực trong việc kiểm soát và đôn đốc thực hiện các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh, giúp doanh nghiệp phát triển bền vững.

#### **3.2 Công tác xây dựng văn hoá doanh nghiệp**

Một trong những nét nổi bật trong năm qua là việc Cảng Đà Nẵng đã từng bước xây dựng văn hóa doanh nghiệp. Cảng Đà Nẵng đã phối hợp với đơn vị tư vấn triển khai các khóa đào tạo cho đội ngũ cán bộ lãnh đạo, đưa ra được slogan, tuyên bố viễn cảnh, sứ mệnh và giá trị của công ty.

Sau khi hoàn thành các tuyên bố viễn cảnh, sứ mệnh, giá trị, Cảng Đà Nẵng đang tiếp tục hoàn thiện bảng tuyên bố COC (The Code Of Conduct-Quy tắt ứng xử) tại Công ty cổ phần Cảng Đà Nẵng và nhanh chóng ban hành. Văn hoá Công ty được thực hiện đã thay đổi thái độ nhân viên và làm tăng năng suất lao động của Công ty.

#### **3.3 Công tác tuyển dụng và đào tạo**

Kế hoạch tuyển dụng lao động năm 2019 được phê duyệt (sau khi điều chỉnh): 50 lao động; Tổng số lao động có mặt đến cuối năm 2019 dự kiến: 673 người.

Phòng đã lưu trữ số hóa gần 200 hồ sơ ứng viên, công việc quản lý tuyển dụng đồng thời dễ dàng hơn với việc tạo các biểu mẫu sử dụng dữ liệu số hóa này, áp dụng vào công tác phỏng vấn tuyển dụng và lựa chọn. Đến thời điểm hiện nay Phòng đã tuyển dụng 48 nhân viên mới kịp thời bổ sung cho các bộ phận phục vụ, trực triếp của XN cảng Tiên sa.

Trong năm 2019, Phòng Tổ chức Tiền lương đã 05 lần tổ chức Hội nghị “Xây dựng và phát triển nguồn nhân lực” với tổng cộng 664 lượt CBCNV tham gia. Thông qua hội nghị, người lao động Công ty từ cán bộ lãnh đạo đến cấp nhân viên, công nhân đã nâng cao ý thức trách nhiệm trong từng phần việc đảm nhận, tạo sự gắn kết giữa cá nhân



với tập thể bộ phận của công ty; hướng đến việc mỗi người tự hoàn thiện mình để đóng góp cho sự tồn tại và phát triển bền vững của Công ty.

Đã có 20 khóa đào tạo đã triển khai trong năm 2019. Phòng Tổ chức Tiền lương đã tiến hành Đào tạo hội nhập cho nhân viên mới tuyển dụng, tính đến cuối năm 2019, Phòng đã tổ chức tổng cộng 04 đợt đào tạo dành cho 35 lượt CBCNV, giúp khích lệ, tạo động lực cho người lao động mới làm việc tại Công ty, trang bị thêm nhiều kỹ năng khác ngoài chuyên môn như hiểu về sản phẩm dịch vụ, mô hình, cấu trúc, bộ máy, văn hóa doanh nghiệp cũng như những quy định cơ bản về kỷ luật và trách nhiệm.

### **3.4 Công tác chăm lo đời sống cho người lao động**

Trong năm 2019, Cảng Đà Nẵng đã tổ chức cho cán bộ công nhân viên Cảng đi nghỉ mát trong nước. Cảng Đà Nẵng tiếp tục duy trì công tác chăm lo cho đời sống tinh thần của người lao động, giúp người lao động có thời gian nghỉ ngơi, phục hồi năng lượng để tiếp tục công hiến lao động sản xuất. Cảng Đà Nẵng cũng đã tổ chức lại bữa ăn, nâng cấp bếp ăn tại XN Cảng Tiên Sa, đảm bảo được đời sống cho người lao động.

Hàng năm, các cán bộ có công hiến, đóng góp cho Cảng Đà Nẵng đều được tham gia các chương trình du lịch tại nước ngoài giúp nâng cao sự gắn kết và tạo tinh thần phấn chấn, duy trì và nâng cao sự hiệu quả và tận tâm của người lao động.

## **4. Kế hoạch phát triển trong tương lai**

### **4.1 Kế hoạch sản xuất kinh doanh**

- Duy trì, đảm bảo sự ổn định thị trường truyền thống – Khu vực Miền Trung Tây Nguyên, tập trung nghiên cứu, tìm kiếm khách hàng mới tại khu vực Hành lang Kinh tế Đông Tây đặc biệt là thị trường Lào và Thái Lan.

- Triển khai và đảm bảo đúng tiến độ các dự án đầu tư trọng điểm nhằm gia tăng khả năng bóc xếp, lưu kho bãi đáp ứng được sự gia tăng của hàng hoá qua cảng, cung cấp cho khách hàng chất lượng dịch vụ tốt.

- Áp dụng BSC-KPI vào quản lý điều hành tại cảng. Các công việc được giao từ Quản trị theo mục tiêu, Quản trị theo quy trình đều được chuyển hoá thành KPI giao cho các Phòng/Ban/Đơn vị và đến từng nhân viên. Các phần công việc theo dõi, đánh giá đều thông qua KPI.

- Ban hành chức năng nhiệm vụ các Phòng/Ban/Đơn vị, xác định các nhiệm vụ, chức năng chủ chốt làm cơ sở hình thành cơ cấu tổ chức và dòng công việc.

- Xây dựng và hoàn thiện cơ cấu tổ chức theo hướng chức năng, chuyên môn hóa cao, đảm bảo việc quản trị và điều hành các công việc trong tổ chức được toàn diện, đồng thời có thể linh hoạt điều chỉnh cơ cấu, sơ đồ tổ chức nhằm tối ưu hóa hoạt động quản trị doanh nghiệp, sản xuất kinh doanh.

- Phát triển Trung tâm Công nghệ Thông tin làm cơ sở cho đổi mới công tác quản trị doanh nghiệp, ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số mạnh mẽ vào cải tiến quy trình, năng suất, chất lượng công việc, giám sát và đánh giá hiệu quả công việc.

#### **4.2 Kế hoạch nâng cao năng lực quản trị**

Trong năm 2020, Cảng Đà Nẵng tập trung vào việc xây dựng mô hình bộ máy điều hành công ty, sắp xếp lại một số phòng ban chức năng theo hướng linh hoạt, hiệu quả, giảm bớt cấp lãnh đạo trung gian. Công tác luân chuyển cán bộ được thực hiện định kỳ, thường xuyên nhằm hoàn chỉnh hệ thống, đồng thời kiểm tra, đánh giá chéo, tìm kiếm và phát hiện lãnh đạo tiềm năng tại chỗ. Việc luân chuyển chú trọng vào hiện trường, đảm bảo tất cả vị trí quản lý cấp 2 đều đã làm việc tại các vị trí khác nhau ở hiện trường sản xuất.

Rà soát, hoàn thành các quy chế, quy trình thủ tục nhằm tăng tính hiệu quả khi điều hành, rút ngắn thời gian ra quyết định của các cấp lãnh đạo, cắt giảm thời lượng và số lượng các cuộc họp, tăng thời gian điều hành.

Xây dựng hoàn thiện KPI đến từng nhân viên của cảng, hướng đến trả lương dựa trên KPI. Phổ biến bộ quy tắc ứng xử văn hoá doanh nghiệp (COC) đến từng CBCNV và thực hiện đúng như tinh thần mà bộ quy tắc ứng xử đã đề ra.

Nâng cao hiệu quả của kiểm soát nội bộ: Chuẩn hoá các quy trình, thủ tục về kiểm soát kinh doanh, kiểm soát rủi ro. Tạo hành lang pháp lý vững chắc cho các hoạt động kinh doanh của cảng.

#### **4.3 Kế hoạch đầu tư năm 2020**

Trong năm 2020, Tổng mức đầu tư dự kiến theo kế hoạch là 670 tỷ đồng. Trong đó, dự kiến giải ngân trong năm 2020 là 298 tỷ đồng, bao gồm: các Dự chuyển tiếp từ năm 2019 sang 149 tỷ đồng, các dự án mới triển khai trong năm 2020 là 140 tỷ đồng.

- Các Dự án đầu tư cơ sở hạ tầng: Không có dự án mới triển khai trong năm 2020, tất cả các dự án đều được chuyển tiếp từ năm 2019 gồm 4 dự án: Dự án đầu tư xây dựng khu bãi sau cầu cảng số 4, 5 - Bến cảng Tiên Sa; Dự án đầu tư xây dựng kho hàng CFS số 2 cảng Tiên Sa; Dự án sửa chữa, cải tạo cầu cảng số 2 bến cảng Tiên Sa và Dự án xây dựng cổng cảng container, cảng Tiên Sa.

- Các Dự án mua sắm phương tiện, thiết bị với Tổng mức đầu tư dự kiến 140 tỷ đồng, trong đó có các dự án quan trọng là: Dự án đầu tư 04 cầu ERTG, Dự án đầu tư 05 bộ đầu kéo, rơ moóc chuyên dùng và các dự án đầu tư CNTT ( CNTT với tổng mức đầu tư dự kiến 10 tỷ đồng gồm các dự án: Đầu tư cảng điện tử e Port; Phần mềm quản trị DN phân hệ Tiền lương, Ctos, bảo dưỡng sc thiết bị, nhiên liệu; Dự án cổng container tự động, cấp quang và camera quan sát toàn cảng...).

### **IV.Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty**

#### **1.Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty**



Năm 2019, trong bối cảnh vùng hậu phương không mở rộng quy mô các doanh nghiệp, không có nhiều khu công nghiệp lớn, sự phát triển của các Cảng ở khu vực lân cận (cảng Chu Lai Trường Hải, Cảng Dung Quốc, Cảng Chân Mây) là mối đe dọa cạnh tranh đến thị trường hàng truyền thống của Cảng Đà Nẵng.

Trước những khó khăn nêu trên, cùng với sự đoàn kết, nỗ lực của toàn thể CBCNV; sự chủ động, quyết liệt của Ban lãnh đạo trong hoạt động sản xuất kinh doanh, Cảng Đà Nẵng đã hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu sản lượng, doanh thu, lợi nhuận do Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 giao; luôn duy trì tăng trưởng 2 con số, đặt biệt trong năm 2019 có tăng trưởng cao nhất trong 10 năm gần đây:

- Sản lượng hàng hóa qua Cảng Đà Nẵng chính thức đạt mốc 10,46 triệu tấn, đạt 114% so với kế hoạch năm 2019, tăng 21% so với cùng kỳ năm 2018, trong đó sản lượng container đạt 474.901 Teus, đạt 119% so với kế hoạch, tăng 28% so với cùng kỳ năm 2018.
- Tổng doanh thu toàn cảng đạt 854 tỷ đồng, đạt 116% so với kế hoạch, tăng 19% so với cùng kỳ năm 2018, Lợi nhuận trước thuế đạt 227 tỷ đồng, đạt 108% so với kế hoạch, tăng 26% so với cùng kỳ năm 2018.

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị	KH2019	TH2019	So sánh TH/KH2019	So với cùng kỳ 2018
1	Sản lượng thông qua	Tấn	9.150.000	10.460.362	114%	121%
	<i>Trong đó: Container</i>	<i>Teus</i>	<i>400.000</i>	<i>474.901</i>	<i>119%</i>	<i>128%</i>
2	Tổng doanh thu	Tỷ đồng	740	854	116%	119%
3	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	210	227	108%	126%

Về công tác đầu tư: Năm 2019 Cảng Đà Nẵng tập trung đầu tư đồng bộ về cơ sở hạ tầng, mở rộng kho bãi, phương tiện thiết bị, chú trọng đầu tư công nghệ thông tin trong điều hành sản xuất đã nâng cao năng suất xếp dỡ, tạo hình ảnh chuyên nghiệp, phục vụ tốt nhất nhu cầu của khách hàng. Tổng mức đầu tư đã giải ngân trong năm 2019 là 55,694 tỷ đồng đạt 38% so với Kế hoạch đầu tư năm 2019. Trong đó, đầu tư cho xây dựng cơ bản là 1,082 tỷ đồng, đầu tư cho phương tiện thiết bị, công nghệ thông tin là 54,612 tỷ đồng.

Mức chi cổ tức năm 2019 đã được thực hiện đúng theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 thông qua là: 13%/năm.

Bên cạnh việc tổ chức thực hiện đúng các chỉ tiêu kế hoạch do đại hội đồng cổ đông giao, Cảng Đà Nẵng đạt được các kết quả như sau:

+ Cảng Đà Nẵng tiếp tục giữ vững vị thế là cảng số 1 ở khu vực miền Trung; là một trong những cảng biển lớn, hiện đại tại Việt Nam và đã khẳng định thương hiệu Cảng Đà Nẵng ở thị trường trong nước và ngoài nước. Cảng Đà Nẵng cũng góp phần phát triển du lịch của thành phố thông qua việc đón 108 lượt tàu du lịch & tàu quân sự với gần 182.000 hành khách và thuyền viên.

+ Trong năm 2019, các hãng tàu Hải An, Evergreen và SITC đã mở thêm 1 service cập cảng Tiên Sa và có thêm 01 khách hàng mới tại thị trường Lào. Hiện tại, cảng Đà Nẵng mỗi tuần đón khoảng 26 tàu container cập cảng làm hàng. Các hãng container hàng đầu thế giới đều đã có mặt ở Cảng Đà Nẵng như Wanhai, Maersk Lines, Evergreen, MSC, SITC hay Yangming, CMA, ONE, COSCO...

+ Thu nhập bình quân người lao động tăng trưởng ổn định và thực hiện tốt công tác an sinh xã hội.

## **2.Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc Công ty**

Năm 2019 Ban điều hành đã hoàn thành tốt vai trò điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh theo đúng các mục tiêu, định hướng và chỉ đạo của Hội đồng quản trị; Tuân thủ theo đúng phân cấp quản trị tại Điều lệ Cảng Đà Nẵng; các quy định, quy chế nội bộ. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Cảng Đà Nẵng tiếp tục ổn định và tăng trưởng, thể hiện qua Báo cáo tài chính năm 2019 Tổng giám đốc Cảng Đà Nẵng đã thực hiện tốt vai trò, nhiệm vụ của mình cụ thể như sau:

- Năm 2019, Ban điều hành luôn chủ động trong việc triển khai kế hoạch sản xuất kinh doanh và nâng cao chất lượng kinh doanh khai thác cảng; linh hoạt trong việc điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh và đã hoàn thành chỉ tiêu kế hoạch Hội đồng quản trị giao.

- Ban điều hành đã triển khai hoạt động SXKD, công tác đầu tư của đơn vị phù hợp với nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, chỉ đạo của Hội đồng quản trị và tuân thủ đúng Điều lệ doanh nghiệp, quy định của pháp luật.

- Thực hiện đầy đủ việc công bố thông tin với mục tiêu đảm bảo tính minh bạch, kịp thời, đúng quy định;

- Ban điều hành thực hiện trình xin ý kiến đối với các nội dung thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng quản trị và thực hiện báo cáo cho Hội đồng quản trị tình hình thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao.

## **3.Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị**

### **Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2020**

- Sản lượng : 10.500 Tấn quy đổi.

+ Trong đó: Sản lượng container: 510.000 Teus.

- Doanh thu : 855 tỷ đồng.

- Lợi nhuận : 240 tỷ đồng.



- Cổ tức : 13%.

- Kế hoạch đầu tư năm 2019: 298,078 tỷ đồng

Năm 2020, kế hoạch hoạt động của HĐQT sẽ tập trung vào các vấn đề sau:

1. Chỉ đạo triển khai thực hiện thành công các chỉ tiêu SXKD nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 giao. Tăng cường công tác quản trị tài chính hiệu quả, quản trị rủi ro để bảo toàn và phát triển vốn, đảm bảo an toàn hoạt động để tiếp tục phát triển bền vững;
2. Chỉ đạo, hỗ trợ Ban điều hành tăng cường công tác thị trường, công tác bán hàng. Duy trì, đảm bảo sự ổn định thị trường truyền thống – Khu vực Miền Trung Tây Nguyên, tập trung nghiên cứu, tìm kiếm khách hàng mới tại khu vực Hành lang Kinh tế Đông Tây đặc biệt là thị trường Lào và Thái Lan.
3. Chỉ đạo, giám sát công tác đầu tư đảm bảo tính đồng bộ, hiện đại về cơ sở hạ tầng, trang thiết bị, mở rộng kho bãi. Trong thời gian chịu ảnh hưởng của dịch bệnh covid 19 tập trung triển khai nhanh các dự án đầu tư trọng điểm nhằm gia tăng khả năng bốc xếp, lưu kho bãi đáp ứng được sự gia tăng của hàng hoá qua cảng;
4. Phát triển Trung tâm Công nghệ Thông tin. Đẩy mạnh việc đầu tư, nâng cấp, ứng dụng Công nghệ thông tin trong công tác quản trị, điều hành, tác nghiệp của doanh nghiệp. Ứng dụng công nghệ vào cải tiến quy trình, năng suất, chất lượng công việc, giám sát và đánh giá hiệu quả công việc; Xây dựng công nghệ điện tử, kho bãi điện tử;
5. Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao hướng đến tính chuyên. Nghiên cứu chiến lược phát triển Nguồn nhân lực; tiếp tục áp dụng BSC-KPI vào quản lý điều hành tại cảng, các công việc quản trị theo mục tiêu, theo quy trình đều được chuyển hoá thành KPI giao cho các Phòng/Ban/Đơn vị và đến từng nhân viên;
6. Chỉ đạo tiếp tục rà soát, hoàn thiện, xây dựng các quy chế, quy định nội bộ của Cảng Đà Nẵng để tăng cường công tác quản lý, điều hành, chuẩn hoá các quy trình vận hành sản xuất; khuyến khích công tác cải tiến theo hướng hiện đại nhằm tăng năng suất lao động, rút ngắn thời gian, chi phí;
7. Tiếp tục nâng cao đời sống, thu nhập của người lao động, cải thiện môi trường làm việc để Cảng Đà Nẵng luôn là môi trường hấp dẫn, nâng cao tính sáng tạo, cống hiến và gắn bó với người lao động, góp phần cho sự phát triển của thành phố;
8. Quan tâm và bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp tối đa cho cổ đông, đảm bảo hài hòa lợi ích giữa cổ đông và người lao động;

*Handwritten signature*

9. Thực hiện các hoạt động thường kỳ khác của Hội đồng quản trị theo qui định Điều lệ Cảng Đà Nẵng, quy chế nội bộ về quản trị Công ty.

**V.Quản trị công ty**

**1.Hội đồng quản trị**

**a.Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:**

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày không còn là thành viên	Tỷ lệ sở hữu cổ phần	Ghi chú/ Lý do
1	Ông Trần Lê Tuấn	CT HĐQT		15%	
2	Ông Nguyễn Quang Dũng	TV HĐQT		12%	Bổ nhiệm ngày 19/06/2019
3	Ông Vũ Quyết Thắng	TV HĐQT		12%	Bổ nhiệm ngày 19/06/2019
4	Bà Nguyễn Thị Yên	TV HĐQT			Bổ nhiệm ngày 19/06/2019
5	Ông Lê Quảng Đức	TV HĐQT		12%	Bổ nhiệm ngày 19/06/2019
6	Phan Bảo Lộc	TV HĐQT		12%	Bổ nhiệm ngày 19/06/2019
7	Ông Chen Yung Chan	TV HĐQT		20,23%	Bổ nhiệm ngày 18/11/2019

**b.Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không**

**c.Hoạt động của Hội đồng quản trị:**

Với vai trò là cơ quan quản lý cao nhất, đại diện cho quyền lợi của các cổ đông, HĐQT với 07 thành viên đương nhiệm, Hội đồng quản trị đã hoạt động theo đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Điều lệ Cảng Đà Nẵng, quy chế nội bộ về quản trị công ty và các quy định của pháp luật hiện hành; bám sát theo mục tiêu xây dựng cảng xanh, cảng container hiện đại nhất miền Trung và tình hình sản xuất kinh doanh của Cảng để lãnh đạo các mặt hoạt động của Cảng Đà Nẵng. HĐQT được tổ chức hoạt động chuyên trách, ra quyết định tập thể, có sự phân công nhiệm vụ cho các thành viên HĐQT theo từng lĩnh vực chuyên môn.

Một số nhiệm vụ trọng tâm đã thực hiện như sau:

- Lãnh đạo Cảng Đà Nẵng hoàn thành vượt mức kế hoạch sản xuất kinh doanh đã được ĐHCĐ năm 2019 giao, tình hình tài chính lành mạnh, bảo toàn và phát triển vốn;

- Chủ trì, chỉ đạo và tổ chức thành Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 ngày 19/06/2019 và ĐHCĐ bất thường năm 2019 ngày 18/11/2019 và đã triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông gồm:

- + Thực hiện phân phối lợi nhuận và trích lập các quỹ theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông;

- + Chi cổ tức cho cổ đông và tạm ứng cổ tức hàng năm kịp thời;



+ Thực hiện chi trả Tổng mức thù lao cho HĐQT và BKS trong năm 2019 là 405.300.000 đồng. Khoản chi trả thù lao này đã thực hiện đúng với Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 số 477/NQ-ĐHĐCĐ ngày 19/06/2019.

+ Lựa chọn Công ty TNHH Kiểm toán và Kế toán AAC có kinh nghiệm và năng lực để chỉ định thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính của Công ty theo ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông.

- Quyết định, chỉ đạo giám sát chặt chẽ công tác đầu tư, công tác cán bộ; sử dụng lao động hàng năm thuộc thẩm quyền của HĐQT. Năm 2019, Bổ nhiệm lại chức danh Phó Tổng giám đốc đối với ông Lê Quảng Đức;

- Giám sát hoạt động quản lý của Ban điều hành nhằm hoàn thành kế hoạch, mục tiêu sản xuất kinh doanh được giao, góp phần vào sự phát triển bền vững của Cảng Đà Nẵng.

- Chấp thuận việc Cảng Đà Nẵng ký các hợp đồng với những đối tượng được quy định tại khoản 1 Điều 162 Luật Doanh nghiệp với giá trị nhỏ hơn 20% tổng giá trị tài sản của Cảng Đà Nẵng được ghi trong Báo cáo tài chính gần nhất đã được kiểm toán;

- Chỉ đạo, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát tình hình hoạt động của các doanh nghiệp có vốn góp của Cảng Đà Nẵng: Danalod, Danatug thông qua Người đại diện phần vốn của Cảng Đà Nẵng;

- Hội đồng quản trị đã tổ chức 06 cuộc họp định kỳ và bất thường; lấy ý kiến các thành viên bằng văn bản đúng theo quy định của Điều lệ công ty và các quy định pháp luật liên quan; đã ban hành 26 nghị quyết và 79 quyết định.

- Giám sát chỉ đạo công bố thông tin với mục tiêu đảm bảo tính minh bạch, kịp thời, đúng quy định; chế độ Báo cáo thường niên, Báo cáo tài chính định kỳ;

- Tăng cường công tác phối hợp giữa HĐQT, Ban điều hành, Ban kiểm soát trong việc triển khai các nghị quyết của ĐHĐCĐ và của HĐQT, phối hợp chặt chẽ, đảm bảo đúng theo các quy định của pháp luật hiện hành và các qui định nội bộ trong công tác quản lý, điều hành, kiểm soát rủi ro của Cảng Đà Nẵng;

**d.Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành.**

**e.Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị:**

**f.Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị công ty, tham gia các chương trình về quản trị công ty trong năm.**

**2.Ban Kiểm soát**

**a.Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:**

STT	HĐQT	Chức danh	Ngày bổ nhiệm	CP nắm giữ, đại diện	Tỷ lệ	
1	Phan Thị Nhị Hà	Trưởng ban	19/6/2019	0		
2	Nguyễn Quang Phát	Thành viên	19/6/2019	0		
3	Trần Thị Kim Oanh	Thành viên	19/6/2019	0		

**b.Hoạt động của Ban kiểm soát:**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp, Điều lệ và các nội qui, qui chế của Công ty cổ phần Cảng Đà Nẵng; Thực hiện chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn, Ban Kiểm soát Công ty cổ phần Cảng Đà Nẵng đã kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định trong quản lý, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 của Công ty trên các khía cạnh trọng yếu như sau:

- Tham gia, đóng góp ý kiến đầy đủ tại các cuộc họp Hội đồng quản trị Công ty.
- Kiểm soát hoạt động của HĐQT, Ban Tổng giám đốc trong việc triển khai Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông; Xem xét tính phù hợp của các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc; Kiểm soát trình tự, thủ tục ban hành các nội qui, qui định, văn bản của Công ty.

- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, tính trung thực trong quản lý, điều hành nhằm phát hiện rủi ro tiềm tàng hoặc thiếu sót, từ đó góp ý cho công tác quản trị trong việc áp dụng các biện pháp, hạn chế rủi ro trong hoạt động kinh doanh; kiểm tra tính hiệu quả của việc sử dụng nguồn vốn trong các khoản mục đầu tư.

- Kiểm tra các chứng từ kế toán về tính hợp pháp, hợp lý và hợp lệ; kiểm soát sự tuân thủ các chế độ chính sách hiện hành; Thẩm định báo cáo tài chính hàng quý, báo cáo tài chính năm 2019 trước và sau kiểm toán, kịp thời tư vấn cũng như góp ý khi phát hiện sai sót hoặc tiềm ẩn rủi ro.

- Giám sát việc thực thi, công bố thông tin của Công ty theo các quy định của Luật chứng khoán và các văn bản pháp luật có liên quan.

- Ban kiểm soát đã tổ chức các cuộc họp phân công nhiệm vụ các thành viên trong Ban, lập kế hoạch kiểm tra giám sát trong năm và đã tiến hành kiểm tra giám sát với các đợt cụ thể như sau:

- + Đợt 1 kiểm soát từ ngày 09 đến hết ngày 11/09/2019: Kiểm tra, giám sát hoạt động Cảng Đà Nẵng 06 tháng đầu năm 2019.

- + Đợt 2 kiểm soát từ ngày 27/11 đến hết ngày 29/11/2019: Kiểm tra, giám sát hoạt động Cảng Đà Nẵng 09 tháng đầu năm 2019.

- + Đợt 3 kiểm soát từ ngày 21/03/2020 đến hết ngày 25/03/2020: Kiểm tra, giám sát hoạt động của Cảng Đà Nẵng cả năm 2019.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

**a. Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:**

STT	Họ và tên	Chức danh	Mức thù lao/tháng
1	Trần Lê Tuấn	Thành viên HĐQT	4.500.000
2	Lê Quảng Đức	Thành viên HĐQT	4.500.000
3	Phan Bảo Lộc	Thành viên HĐQT	4.500.000
4	Nguyễn Quang Dũng	Thành viên HĐQT	4.500.000
5	Vũ Quyết Thắng	Thành viên HĐQT	4.500.000
6	Nguyễn Thị Yến	Thành viên HĐQT	4.500.000
7	Chen Yung Chan	Thành viên HĐQT	4.500.000
8	Phan Thị Nhị Hà	Trưởng ban KS	4.500.000
9	Trần Thị Kim Oanh	Thành viên	3.000.000

11972  
 TY  
 AN  
 ING  
 .AVG

4



- b. Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:** Không
- c. Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ:** Không
- d. Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:**

Công ty đã ban hành Quy chế quản trị công ty theo hướng dẫn thông tư 121/2012/TT-BTC của Bộ Tài chính

## **VI. Báo cáo tài chính**

### **1. Ý kiến kiểm toán**

Theo ý kiến kiểm toán của Công ty kiểm toán KPMG, báo cáo tài chính cho năm kết thúc ngày 31/12/2019 đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cổ phần Cảng Đà Nẵng cùng ngày cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

### **2. Báo cáo tài chính được kiểm toán**

Đính kèm tài liệu và đã được đăng trên trang thông tin điện tử của Công ty là danangport.com theo quy định.

Xác nhận của đại diện theo pháp luật *Lam*



**Trần Lê Tuấn**